

Số: /QĐ-UBND

Sơn La, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt dự án Sửa chữa nhà làm việc và các hạng mục phụ trợ
của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025;

*Căn cứ Luật Xây dựng năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật
Xây dựng năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quy
định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công
trình xây dựng; Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về
quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản
lý hoạt động xây dựng; Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ
quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán chi thường xuyên ngân sách
nhà nước để mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; chi thuê
hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục
công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng và các nhiệm vụ cần thiết khác;*

*Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng
hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Thông tư
số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng ban hành định mức xây dựng;
Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn phương
pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình; Thông
tư số 09/2024/TT-BXD ngày 30/8/2024 của Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số
định mức xây dựng ban hành tại Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của
Bộ trưởng Bộ xây dựng; Thông tư số 14/2023/TT-BXD ngày 26/12/2023 của Bộ Xây
dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021
của Bộ trưởng Bộ xây dựng; Thông tư số 01/2025/TT-BXD ngày 22/01/2025 của Bộ
Xây dựng về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2021/TT-BXD
ngày 31/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp xác định các
chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình, Thông tư số 11/2021/TT-
BXD ngày 31/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác
định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại
Thông tư số 14/2023/TT-BXD ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng; Thông
tư số 08/2025/TT-BXD ngày 30/5/2025 của Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số
định mức xây dựng ban hành tại Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của
Bộ Xây dựng;*

Căn cứ Quyết định số 2668/QĐ-UBND ngày 10/12/2024 của UBND tỉnh Sơn

La về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025; Quyết định số 1040/QĐ-UBND ngày 05/5/2025 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh, giao dự toán thu, chi ngân sách cấp tỉnh năm 2025 của các cơ quan, đơn vị khi sắp xếp, tổ chức bộ máy; Quyết định số 1615/QĐ-UBND ngày 29/6/2025 của UBND tỉnh Sơn La ban hành quy định về quản lý, điều hành ngân sách địa phương năm 2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 415/TTr-SXD ngày 20 tháng 8 năm 2025, Thông báo kết quả thẩm định 3101/SXD-QLXD ngày 19 tháng 8 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án Sửa chữa nhà làm việc và các hạng mục phụ trợ của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, với những nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Sửa chữa nhà làm việc và các hạng mục phụ trợ của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

2. Địa điểm xây dựng: Phường Tô Hiệu, tỉnh Sơn La.

3. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND tỉnh.

4. Chủ đầu tư: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

5. Tổ chức tư vấn lập báo cáo KT-KT: Công ty cổ phần Hoàng Lân Sơn La; địa chỉ: Số nhà 05, ngách 12/ngõ 39 đường 3/2, tổ 8, phường Tô Hiệu, tỉnh Sơn La.

6. Loại, cấp công trình: Công trình dân dụng, cấp III.

7. Mục tiêu dự án: Công tác sửa chữa, bảo dưỡng nhằm đảm bảo và duy trì sự làm việc bình thường, an toàn của công trình theo quy định của thiết kế trong suốt quá trình khai thác sử dụng. Tăng hiệu quả sử dụng, chống xuống cấp công trình và hoàn thiện cơ sở vật chất một cách toàn diện theo tiêu chuẩn đảm bảo duy trì hoạt động của đơn vị.

8. Quy mô đầu tư xây dựng, giải pháp thiết kế

8.1. Quy mô đầu tư xây dựng: Sửa chữa nhà làm việc và các hạng mục phụ trợ của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

8.2. Giải pháp thiết kế sửa chữa chủ yếu:

8.2.1. Nhà làm việc 4 tầng; diện tích xây dựng 751,0m²; diện tích sàn 1.716,0m²

- Tháo dỡ mái che giếng trời đã hư hỏng; bổ sung mái tôn với giải pháp kết cấu khung kèo, xà gồ bằng thép định hình, mái bằng tôn mui;

- Xây tường chắn khu vệ sinh tầng 1, 2, 3 bằng gạch không nung vữa xi măng mác 50;

- Tháo dỡ một số cửa đi, cửa sổ đã hư hỏng; thay thế cửa bằng cửa khuôn nhôm, kính dày 6,38mm;

- Sửa chữa trần thạch cao, hệ thống điện phòng hội trường + phòng quản lý

thể dục thể thao.

8.2.2 Nhà bảo vệ 1 tầng; diện tích xây dựng $7,8m^2$

- Bóc lớp vữa láng sê nô mái, vệ sinh, quét dung dịch chống thấm, láng lớp vữa xi măng mác 100;
- Cao bỏ lớp sơn tường, dầm, trần, trụ cột trong và ngoài nhà; toàn bộ tường lăn sơn trực tiếp 3 nước;
- Tháo dỡ cửa đi, cửa sổ đã hư hỏng; thay thế cửa bằng cửa khuôn nhôm, kính dày 6,38mm;
- Thay thế một số đường dây và thiết bị điện đã hư hỏng.

8.2.3. Nhà đa năng 01 tầng; diện tích xây dựng $304m^2$: Xử lý phần bị sụt lún, đổ bê tông đá 1x2 mác 200 dày 12cm/lớp nền xử lý sụt lún diện tích $152m^2$.

8.2.4. Sân lát gạch terazzo: Tổng diện tích $436,2m^2$, trong đó xử lý sụt lún, đổ bê tông cấp độ bền B15 (mác 200)/lớp đất tôn nền diện tích $119,5m^2$; toàn bộ sân lát gạch terazzo.

8.2.5. Các hạng mục, chi tiết khác: Theo hồ sơ thiết kế.

9. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

9.1. Số bước thiết kế: 01 bước.

9.2. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu

9.2.1. Quy chuẩn:

- QCVN 05-2008: Nhà ở và công trình công cộng-an toàn sinh mạng và sức khỏe;
- QCVN 03-2022/BXD: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phân cấp công trình phục vụ thiết kế xây dựng;
- QCVN 09-2017: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về công trình xây dựng sử dụng năng lượng hiệu quả;
- QCVN 16-2023: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng;
- QCVN 06-2022: Quy chuẩn quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình;
- Quy chuẩn sửa đổi 01:2023 QCVN 06:2022/BXD Về an toàn cháy cho nhà và công trình;

9.2.2. Tiêu chuẩn:

- TCVN 4319-2012: Nhà và công trình công cộng-Nguyên tắc cơ bản để thiết kế;
- TCVN 2737-2023: Tải trọng và tác động-Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 9206-2012: Đặt thiết bị điện trong nhà ở và công trình công cộng-Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 9207-2012: Đặt đường dẫn điện trong nhà ở và công trình công cộng-

Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 9385-2012: Chống sét cho công trình dân dụng-Hướng dẫn thiết kế, kiểm tra và bảo dưỡng;
- TCVN 5935-2013 (IEC 60502-2009): Tiêu chuẩn về cáp điện;
- TCVN 7447-2011 (IEC 60364-5-56:2009): Hệ thống lắp đặt điện hạ áp-Phần 5-56: lựa chọn và lắp đặt thiết bị điện-Dịch vụ an toàn;
- TCVN 7447-2011 (IEC 60364-6:2006): Hệ thống lắp đặt điện hạ áp-Phần 6: kiểm tra;
- TCVN 3890-2023: Phương tiện phòng cháy và chữa cháy cho nhà và công trình-Trang bị, bố trí, kiểm tra, bảo dưỡng.
- Các quy chuẩn, tiêu chuẩn khác có liên quan.

10. Tổng mức đầu tư, giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư: 1.845,793 triệu đồng.

Trong đó:

- Chi phí xây dựng	1.537,174	triệu đồng
- Chi phí quản lý dự án	48,155	triệu đồng
- Chi phí tư vấn ĐTXD	152,723	triệu đồng
- Chi phí khác	19,530	triệu đồng
- Chi phí dự phòng	88,211	triệu đồng

11. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2025.

12. Nguồn vốn, dự kiến bố trí kế hoạch vốn

- Nguồn vốn: Ngân sách nhà nước (được UBND tỉnh giao tại Quyết định số 2668/QĐ-UBND ngày 10/12/2024 và Quyết định số 1040/QĐ-UBND ngày 05/5/2025 của UBND tỉnh).

- Dự kiến bố trí kế hoạch vốn:

ĐVT: Triệu đồng

Năm	Ngân sách nhà nước	Tổng cộng
2025	1.845,793	1.845,793

13. Hình thức quản lý dự án: Thuê đơn vị tư vấn quản lý dự án.

14. Yêu cầu về nguồn lực, khai thác sử dụng tài nguyên (nếu có); phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (nếu có): Không.

15. Các nội dung khác: Không có.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (chủ đầu tư):

- Có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện dự án theo các nội dung ghi tại Điều 1 Quyết định này, đảm bảo thực hiện đúng mục tiêu, hiệu quả, không để thất thoát, lãng phí vốn đầu tư; chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chuẩn xác, tính hợp pháp của các thông tin, số liệu của hồ sơ trình thẩm định, phê duyệt; quản lý dự án, quản lý chi phí đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng công trình xây dựng theo đúng quy định.

- Đóng dấu phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công của Báo cáo kinh tế-kỹ thuật theo quy định tại khoản 8 Điều 15 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP.

2. Sở Xây dựng

Phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện theo dõi, kiểm tra, giám sát và đánh giá đầu tư theo quy định tại Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ. Hướng dẫn chủ đầu tư triển khai thực hiện dự án tuân thủ quy định pháp luật về xây dựng theo thẩm quyền quản lý; tổng hợp, tham mưu các nội dung vướng mắc trong quá trình triển khai dự án (nếu có).

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Tài chính, Xây dựng, Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực X; Thủ trưởng cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3 (t/h);
- Trung tâm thông tin - VP UBND tỉnh;
- Trung tâm phục vụ hành chính công;
- Chủ đầu tư 5 bản.
- Lưu: VT, KGVX, Bắc.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC

Tráng Thị Xuân